

Số: /KH-UBND

Minh Phượng, ngày tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng xã Minh Phượng năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 09/03/2023 của UBND huyện về phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng huyện Tiên Lữ năm 2023.

Căn cứ Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 14/3/2022 của UBND huyện về việc thực hiện Chương trình Chuyển đổi số huyện Tiên Lữ giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân xã Minh Phượng ban hành Kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2023 với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động quản lý của các ban ngành trên địa bàn nhằm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số xã Minh Phượng, gắn kết chặt chẽ với chuyển đổi số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

b) Các hoạt động cần tập trung vào nhiệm vụ phát triển, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, từng bước thực hiện chuyển đổi hoạt động của các ban ngành lên môi trường số.

c) Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; minh bạch hóa, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước, giảm bớt thủ tục hành chính, cung cấp các dịch vụ tiện ích số mang lại giá trị gia tăng cho người dân, mọi lúc, mọi nơi, dễ dàng sử dụng.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách nhằm đáp ứng nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số.

b) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số

- 100% ban ngành kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Triển khai ứng dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các ngành, lĩnh vực.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ

- 100% văn bản điện tử gửi, nhận trên môi trường mạng được ký số đầy đủ theo quy định (trừ văn bản mật thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 30% hồ sơ công việc tại xã được lập hồ sơ điện tử và giải quyết trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 70% công tác báo cáo, các chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành (không bao gồm nội dung mật) được tạo lập, cập nhật, lưu giữ trên Hệ thống thông tin báo cáo cấp xã, huyện.

- Tăng cường ứng dụng công tác giám sát, kiểm tra của UBND xã thực hiện qua môi trường mạng.

d) Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Thực hiện chuẩn hóa 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã để cung cấp trên cổng Dịch vụ công đảm bảo đồng bộ danh mục thủ tục hành chính với cổng Dịch vụ công của tỉnh, huyện và cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Phấn đấu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (dịch vụ công trực tuyến mức độ 4) trên cổng Dịch vụ công của xã.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình đạt từ 50% trở lên (đối với các TTHC cung cấp trực tuyến toàn trình); tối thiểu 80% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC.

- 100% cổng/trang thông tin điện tử của xã, khi đưa vào sử dụng đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

e) Đảm bảo an toàn thông tin, phát triển nguồn nhân lực và tuyên truyền

- Trên 80% cán bộ, công chức và người lao động của các đơn vị, tổ chức nhà nước trực thuộc được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin; được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện cơ chế chính sách

a) Tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để thực hiện xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số trong các ban ngành đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật và bảo mật trong công tác quản lý, điều hành công việc, trao đổi văn bản điện tử qua mạng của các ban ngành; khuyến khích, thúc đẩy người dân và doanh nghiệp ứng dụng các nền tảng số, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, sử dụng điện thoại thông minh để tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi nhằm phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã.

b) Tổ chức thực hiện đảm bảo duy trì, cập nhật kiến trúc Chính quyền điện tử, Chính quyền số của xã phù hợp Kiến trúc Chính quyền điện tử, Chính quyền số của huyện và của tỉnh Hưng Yên theo chỉ đạo của huyện, tỉnh, Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

c) Tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến và quy chế, quy định gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của tổ chức, của cán bộ, công chức với công tác bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm. Thực hiện đúng quy định của UBND tỉnh, hướng dẫn của sở Tài chính về tỷ lệ việc chi ngân sách nhà nước hằng năm cho Chuyển đổi số.

d) Cử cán bộ, công chức phụ trách Chuyển đổi số tham gia đầy đủ các hội nghị, chương trình bồi dưỡng, tập huấn do các cấp tổ chức.

2. Nâng cao nhận thức số

a) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hưởng ứng ngày chuyển đổi số Ngày Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên, Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2023 trong các ban ngành đoàn thể.

b) Xây dựng và tiếp tục duy trì chuyên mục về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh xã; tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng những sáng kiến, cách làm hiệu quả, mô hình điển hình về chuyển đổi số của các ban ngành, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn.

c) Lãnh đạo, cán bộ, công chức, trong xã tích cực tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, chuyên môn nghiệp vụ trên ứng dụng Zalo.

d) Tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân cài đặt và sử dụng các ứng dụng Oncetouch OA để nâng cao nhận thức và chất lượng cuộc sống.

3. Phát triển hạ tầng số

a) Bổ sung, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong nội bộ các ban, ngành, đoàn thể xã: trang thiết bị công nghệ thông tin; hạ tầng mạng Internet tốc độ cao;... đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng chuyển đổi số dùng chung của xã, huyện và tỉnh.

b) Duy trì hoạt động thông suốt các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, huyện phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, khuyến khích người dân sử dụng điện thoại thông minh và kết nối internet, sử dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt... trên các nền tảng số quốc gia.

c) Tăng cường ứng dụng các nền tảng AI trong sản xuất nông nghiệp, dịch vụ vận tải, sản xuất, truyền thanh... để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động, giảm sức lao động và tăng thu nhập.

4. Dữ liệu số

a) Tiếp tục triển khai, ứng dụng và phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các Bộ, ngành Trung ương đã được các sở, ngành tỉnh hướng dẫn và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu do Tỉnh, huyện triển khai. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước trong xã và với các cơ quan nhà nước cấp tỉnh; mở dữ liệu, tạo dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước tạo điều kiện phát triển kinh tế số, xã hội số của xã theo chỉ đạo.

b) Tiếp tục phối hợp thực hiện lộ trình chuyển đổi số; số hóa tài liệu, xây dựng dữ liệu dùng chung của ngành để tạo lập kho dữ liệu dùng chung của xã và tổ chức dữ liệu mở phục vụ xã hội. Thực hiện cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để chia sẻ dữ liệu cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.

5. Nền tảng số

a) Thực hiện thu thập, chia sẻ, kết nối cơ sở dữ liệu thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) phục vụ cho phát triển chính quyền số, kinh tế

số, xã hội số, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính giữa người dân, doanh nghiệp với các ngành các cấp.

b) Thực hiện việc xây dựng, phát triển, thuê dịch vụ các hệ thống nền tảng Chính quyền, số kinh tế số, xã hội số của xã tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh, huyện đã được phê duyệt, cập nhật.

6. Nhân lực số

a) Thường xuyên rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, Tổ giúp việc Đề án số 06 của xã. Thành lập Tổ giúp việc BCD Chuyển đổi số xã.

b) Bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về chuyển đổi số cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, để làm việc thành thạo trên môi trường số. Cử cán bộ, công chức tham gia các khóa tập huấn về chuyển đổi số do các cấp tổ chức.

c) Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen sử dụng các hình thức truyền thống sang hình thức sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số trong các giao dịch của người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội khác; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các lãnh đạo, cán bộ, công chức, doanh nghiệp và người dân.

7. An toàn thông tin mạng

a) Tăng cường đầu tư trang thiết bị bảo mật và thuê dịch vụ an toàn thông tin chuyên nghiệp nhằm bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung cho các hệ thống thông tin quan trọng của xã.

b) Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

c) Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, người lao động và người dân.

d) Tham gia các lớp tập huấn về an toàn an ninh mạng để nâng cao nhận thức, đảm bảo an toàn thông tin, đề phòng và sẵn sàng xử lý khi gặp sự cố hoặc lừa đảo trên môi trường mạng.

e) Ưu tiên bố trí kinh phí hằng năm cho công tác đảm bảo an toàn thông tin; nâng cao nhận thức an toàn thông tin.

8. Phát triển Chính quyền số

a) Đẩy mạnh sử dụng chữ ký số chuyên dùng (sử dụng đồng thời chữ ký số của cá nhân và chứng thư số của tổ chức) trong các văn bản điện tử và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND, ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã.

b) Tích cực sử dụng Hệ thống của tỉnh, huyện, xã: Hệ thống thư điện tử công vụ phục vụ trao đổi công việc giữa các cơ quan nhà nước; Hệ thống Hội nghị giao ban điện tử phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và Hệ thống thông tin báo cáo.

c) Xây dựng các Cổng/Trang thông tin điện tử của xã, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022

của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

d) Tiếp tục sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử xã để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã ngày càng tốt hơn nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến qua mạng, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

d) Phối hợp triển khai nền tảng hợp trực tuyến đến từng thiết bị cá nhân cán bộ, công chức thuộc UBND xã.

e) Thực hiện tổng hợp, đánh giá Bộ chỉ số về Chuyển đổi số trên địa bàn; đồng thời tổng hợp xây dựng các báo cáo xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số và an toàn thông tin mạng.

g) Ưu tiên, bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, các Chương trình, Kế hoạch của xã về Chính quyền số theo quy định về tài chính hiện hành.

9. Phát triển kinh tế số

a) Thực hiện các chính sách hỗ trợ để thu hút các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp cung cấp sản phẩm số, nội dung số, thương mại điện tử, sản xuất thông minh để nâng cao năng lực cạnh tranh trong phát triển kinh tế.

b) Phối hợp xây dựng môi trường thương mại điện tử trên địa bàn xã, chú trọng tuyên truyền, phổ cập ứng dụng thương mại điện tử, phổ cập và triển khai mạnh thanh toán điện tử, thúc đẩy giải pháp số, chú trọng ưu tiên các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, tài chính, thương mại, cho người dân và doanh nghiệp.

c) Đẩy mạnh triển khai và ứng dụng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt của người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, trong thanh toán bảo hiểm, viện phí, học phí, thuế, thanh toán tiền điện, tiền nước và các dịch vụ ngân hàng.

d) Phối hợp tổ chức các hội nghị chuyên đề về kinh tế số, chuyển đổi số. ứng dụng các nền tảng AI trong sản xuất, vận chuyển, kinh doanh để nâng cao hiệu quả kinh tế, nâng cao thu nhập.

e) Tăng cường công tác tuyên truyền các doanh nghiệp sử dụng Hợp đồng điện tử, nộp thuế điện tử và tiếp cận chương trình hỗ trợ Chuyển đổi số cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

10. Phát triển Xã hội số

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến người dân và doanh nghiệp về các lợi ích đem lại khi ứng dụng các nền tảng số trong mọi mặt kinh tế - xã hội. Tăng cường thời lượng, tin bài chuyên mục về Chuyển đổi số, đặc biệt là xây dựng xã hội số và lợi ích của người dân trong chương trình chuyển đổi số.

b) Xây dựng kênh thông tin mở về chuyển đổi số, phát triển các trang điện tử, đưa vào đào tạo ứng dụng kỹ năng số trong giáo dục phổ thông, phổ cập kỹ năng số cho người dân trên các ứng dụng trực tuyến, chú trọng ưu tiên các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các lĩnh vực xã hội: giáo dục, y tế, giao thông, môi trường.

c) Thực hiện hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng số trên các thiết bị thông minh bằng hình thức trực tiếp.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

a) Tuyên truyền, hướng dẫn cho cán bộ, công chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn xã khai thác, ứng dụng CNTT, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ khác của xã, huyện, tỉnh trên các thiết bị thông minh để có thể tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi.

b) Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng, các nền tảng đào tạo kỹ năng số để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số, đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy tại các trường từ cấp tiểu học.

c) Phối hợp xây dựng, ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp để quảng bá thông tin, tăng cường sự tham gia, góp ý của người dân trong các hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các ban ngành, doanh nghiệp

a) Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp, như: Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử xã; tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên nhiều tầng số khác nhau.

b) Tăng cường tổ chức triển khai các ứng dụng, nền tảng, dịch vụ bằng hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói. Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ số cung cấp giải pháp chuyển đổi số cho các ban ngành, tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã nhằm triển khai các dịch vụ Chính quyền số được thuận lợi.

3. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin

a) Huy động các nguồn lực xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số của xã đảm bảo sử dụng nguồn vốn ngân sách hiệu quả, đúng quy định.

b) Thực hiện cơ chế chính sách ưu đãi để thu hút nguồn nhân lực tham gia xây dựng, phát triển Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số của xã.

4. Giải pháp tổ chức, triển khai

a) Tăng cường hoạt động Ban chỉ đạo Chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chung về xây dựng Chính quyền số của xã.

b) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Lãnh đạo xã, phát huy vai trò quản lý nhà nước, tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại xã trong xây dựng Chính quyền số.

c) Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin về đảm bảo an toàn thông tin mạng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch Ngân sách Nhà nước theo các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, Ngân sách xã các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách xã để triển khai các nội dung Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức VHXXH phụ trách VHTT

a) Chủ trì, tham mưu giúp UBND xã tổ chức, triển khai và phối hợp với các ban ngành có liên quan trong quá trình triển khai đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch. .

b) Chủ trì, phối hợp với các ban ngành liên quan tham mưu cho Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền điện tử xã và Chính quyền số trên địa bàn xã.

c) Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND xã, các ban ngành liên quan thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh. Phối hợp với các ban ngành liên quan giám sát, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã.

d) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ các ban ngành theo Kế hoạch, tổng hợp báo cáo UBND xã theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

a) Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể xã và các doanh nghiệp trong việc cung cấp, cập nhật, bổ sung các danh mục, chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử của xã. Đầu mối tiếp nhận và xử lý để thực hiện cung cấp, công khai minh bạch thông tin theo quy định của pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của xã phục vụ người dân và doanh nghiệp.

b) Chủ trì, phối hợp các ban, ngành, đoàn thể xã trong việc chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền đề cung cấp trên công Dịch vụ công xã đảm bảo đồng bộ với công Dịch vụ công tỉnh và quốc gia.

c) Phối hợp các ban, ngành, đoàn thể xã thực hiện rà soát lại các thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đều được thực hiện trên môi trường mạng, việc trả kết quả được thực hiện trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích) trên cổng Dịch vụ công xã.

3. Công Chức Tài chính - Kế toán

a) Tham mưu với UBND xã bố trí kinh phí đầu tư xây dựng, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động của xã theo kế hoạch được duyệt, đảm bảo phù hợp tiến độ. Ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số cấp xã. Bảo đảm kinh phí chi thường xuyên cho triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin;

b) Chủ trì, phối hợp với các ban ngành có liên quan tham mưu với UBND xã ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của Tỉnh, huyện về tài chính phù hợp với đặc thù ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền số; thực hiện một số nội dung trong Kế hoạch.

c) Chủ trì phối hợp với Công chức VHXXH phụ trách Văn hóa và Thông tin và các ban ngành đoàn thể liên quan xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện ứng dụng CNTT trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại xã.

5. Các ban, ngành, đoàn thể xã

a) Người đứng đầu đơn vị quan tâm, quyết liệt chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ của xã đặc biệt gắn việc ứng dụng công nghệ thông tin với thực hiện cải cách hành chính. Tăng cường ứng dụng chữ ký số đối với kết quả giải quyết thủ tục hành chính, văn bản điện tử. Tăng cường cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP.

b) Căn cứ các nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ phù hợp với thực tế địa phương theo chức năng nhiệm vụ và các quy định hiện hành. Đặc biệt quan tâm thực hiện nội dung trọng tâm số 10 góp phần phát triển Xã hội số trên địa bàn.

c) Phối hợp Văn hóa trong thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng xã Minh Phượng năm 2023; Ủy ban nhân dân xã yêu cầu Trưởng các ban, ngành, đoàn thể, các cơ sở thôn, các đơn vị, doanh nghiệp liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện (qua phòng Văn hóa và Thông tin trước ngày 30/10/2023).

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa thông tin huyện;
- Chủ tịch, phó chủ tịch UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đình Quang Hảo